| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAI**<br>**TỈNH THÁI NGUYÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 56/2023/HS-ST
Ngày 07/11/2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAI, TỈNH THÁI NGUYÊN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Tất Thắng;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Thành Nhật và bà Trần Thị Hương Ly;

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Đặng Thu Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:*** Ông Đặng Văn Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2023, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2023 đối với:

**- Bị cáo: Trần Xuân T**, sinh ngày 25 tháng 12 năm 1977 tại Lạng Sơn;

Nơi cư trú: Khối phố THĐ, thị trấn BG, huyện BG, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Xuân T và bà Nguyễn Thị L; không có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Năm 1995 bị Tòa án nhân dân huyện BG, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân" (Bản án số 14 ngày 18/11/1995), đã chấp hành xong;

+ Năm 2003 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 09 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" (Bản án số 53/HS-ST ngày 13/5/2003), đã chấp hành xong;

+ Năm 2011 bị Tòa án nhân dân huyện BG, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 10 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" (Bản án số 20/2011/HS-ST ngày 06/12/2011), đã chấp hành xong.

+ Tại Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục số 22 ngày 11/11/1997 của UBND tỉnh Lạng Sơn quyết định đưa vào cơ sở giáo dục đối với Trần Xuân T về hành vi trộm cắp tài sản và sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 24 tháng, đến ngày 26/01/2000 chấp hành xong;

+ Tại Quyết định cảnh cáo số 05 ngày 29/01/2002 của Công an huyện BG,

tỉnh Lạng Sơn quyết định phạt cảnh cáo đối với Trần Xuân T về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý.

+ Tại Quyết định cảnh cáo số 09 ngày 16/6/2002 của Công an huyện BG, tỉnh Lạng Sơn quyết định phạt cảnh cáo đối với Trần Xuân T về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý;

- Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/7/2023, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên, có mặt tại phiên tòa.

**- Người chứng kiến:**

+ Anh Đường Văn Hồng L, sinh năm 1984 (vắng mặt);

+ Anh Hà Văn Q, sinh năm 1989 (vắng mặt);

+ Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1971 (vắng mặt);

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố TL, thị trấn ĐC, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên..

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ ngày 05/7/2023, Tổ công tác Công an huyện Võ Nhai thực hiện nhiệm vụ tuần tra đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực thị trấn ĐC, huyện VN đã phát hiện có một người nam giới đang đi bộ vào trong sân Trạm y tế thị trấn ĐC, có biểu hiện nghi vấn tàng trữ ma tuý nên đã yêu cầu dừng lại để kiểm tra thì người này khai tên là Trần Xuân T, sinh năm 1977, nơi cư trú: Khối phố THĐ, thị trấn BG, huyện BG, tỉnh Lạng Sơn và tự giác lấy từ túi quần phía trước bên trái đang mặc 01 gói giấy một mặt màu trắng một mặt màu vàng chứa chất màu trắng dạng bột, cục và T khai nhận số chất bột màu trắng dạng bột và cục nêu trên là ma túy loại Heroine của T mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã niêm phong 01 gói trên vào phong bì ký hiệu A1, tạm giữ 01 ống thuỷ tinh chứa nước cất còn nguyên vẹn chưa sử dụng, 01 xi lanh nhựa đựng trong vỏ nilon chưa sử dụng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ vật chứng đối với Trần Xuân T đưa về cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Võ Nhai để giải quyết theo thẩm quyền.

Cùng ngày tại phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Võ Nhai đã tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng đối với số chất màu trắng dạng bột và cục nghi là chất ma túy thu giữ của Trần Xuân T được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1 là 0,146 gam, lấy toàn bộ số chất bột trên niêm phong vào phong bì ký hiệu M để làm mẫu vật gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 906/KL-KTHS ngày 13/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu M gửi giám định là chất ma tuý, loại Heroine (Heroin), có khối lượng 0,146 gam.

Tại cơ quan điều tra Trần Xuân T khai nhận: Bản thân T nghiện chất ma tuý từ năm 2001. Buổi trưa ngày 05/7/2023 T đã bắt xe khách tuyến huyện BG, tỉnh

Lạng Sơn đi huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên để tìm mua ma tuý về sử dụng. Khi đến thị trấn ĐC, T xuống xe khách đi bộ đến gần cổng Trạm y tế thị trấn ĐC rồi ngồi ở vỉa hè quan sát thấy có một người đàn ông lạ mặt, bịt khẩu trang, đi bộ ngang qua, T đến gần người này hỏi địa điểm bán ma tuý thì người này nói có ma tuý bán nên T đã hỏi mua 150.000 đồng. Người đàn ông này đồng ý và bảo T đứng đợi để người này đi lấy ma tuý, khoảng 10 phút sau người này điều khiển xe mô tô quay lại đưa cho T 01 gói giấy màu trắng (mặt bên trong gói giấy màu vàng) T mở ra thấy bên trong đựng chất màu trắng dạng cục, bột là chất ma tuý, loại Heroine nên T đã gói lại như ban đầu rồi cất giấu vào trong túi quần phía trước bên trái chiếc quần T đang mặc sau đó trả cho người này số tiền 150.000 đồng. T đi bộ đến khu vực nhà để xe trong khuôn viên Trạm y tế thị trấn ĐC định lấy gói ma tuý vừa mua được ra sử dụng bằng hình thức chích thì bị Tổ công tác Công an huyện Võ Nhai phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang như đã nêu trên.

Lời khai nhận tội của Trần Xuân T phù hợp với các tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người người chứng kiến, vật chứng đã thu giữ, Kết luận giám định và các tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 54/CT-VKSVN ngày 17 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Trần Xuân T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai đã trình bày bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Xuân T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Trần Xuân T từ 30 đến 36 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy và vật chứng liên quan đến việc sử dụng ma túy của Trần Xuân T; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có tranh luận đối với bản luận tội.

Bị cáo nói lời sau cùng: Không có ý kiến gì.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Võ Nhai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai truy tố là đúng người, đúng tội.

Xét thấy, lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng, biên bản xác định trọng lượng, Bản kết luận giám định về chất ma túy. Như vậy, đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 15 giờ ngày 05/7/2023 tại khu vực Trạm y tế thị trấn ĐC, thuộc Tổ dân phố TL, thị trấn ĐC, huyện VN, Trần Xuân T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,146 gam ma túy, loại Heroine để sử dụng cho bản thân, khi đang cất giấu thì bị Công an huyện Võ Nhai phát hiện và bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Xuân T đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, nội dung Điều luật quy định như sau:

*"1. Người nào tàng trữ trái phép trái chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a)...*

*c) Heroine,... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;".*

Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai truy tố bị cáo theo tội danh và Điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật đã quy định.

[3]. Xét tính chất hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc dược của Nhà nước, làm mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Ma túy là một loại độc dược gây nghiện khi sử dụng nó sẽ làm con người bị lệ thuộc và mất đi nhân cách, nó còn là một trong những nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Hành vi nêu trên của bị cáo bị pháp luật ngăn cấm, bị xã hội lên án, mặc dù đã bị đã bị xử phạt nhiều lần về hành vi sử dụng, tàng trữ và mua bán trái phép chất ma túy nhưng T vẫn tiếp tục sử dụng ma túy, do đó cần phải bị xử phạt mức án nghiêm khắc để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về nguồn gốc Heroine thu giữ của Trần Xuân T, T khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực Trạm y tế thị trấn ĐC nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Võ Nhai không đủ căn cứ xác minh làm rõ.

[4]. Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo T có bố đẻ là ông Trần Xuân T2 được nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhì và Huân chương chiến sỹ vẻ vang nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo T khi còn nhỏ được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 7/12 sau đó nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình; bị cáo chưa có vợ, con vẫn sống phụ thuộc bố mẹ. Bị cáo đã có 03 lần bị Tòa án xét xử về các tội "Trộm cắp tài sản của công dân" năm 1995; "Mua bán trái phép chất ma túy" năm 2003 và năm 2011 đều đã thi hành xong và được xóa án tích, ngoài ra bị cáo có nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính và đưa vào cơ sở giáo dục vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và trộm cắp tài sản, đã thi hành xong; điều đó cho thấy bị cáo có nhân thân xấu.

[5]. Căn cứ vào tính chất, mức độ tội phạm do bị cáo thực hiện, sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết xử phạt bị cáo Trần Xuân T mức án từ 30 đến 36 tháng tù và buộc cách ly xã hội mới đủ điều kiện để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Đồng thời cần tiếp tục tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, chưa có vợ con, sống cùng bố mẹ, không có tài sản riêng, phạm tội không mang tính vụ lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về vật chứng của vụ án cần xử lý như sau: 01 phong bì niêm phong kín ký hiệu M bên trong có 0,136 gam mẫu M còn lại sau giám định và vỏ bao gói ký hiệu M; 01 phong bì niêm phong kín ký hiệu V bên trong có 01 mảnh giấy có một mặt màu trắng, một mặt màu vàng và 01 vỏ phong bì ký hiệu A1; 01 phong bì kín ký hiệu A2 bên trong có 01 xi lanh nhựa đựng trong gói nilon chưa sử dụng, 01 ống thuỷ tinh chứa nước cất chưa sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

[9]. Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai tại phiên toà về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt cho bị cáo là phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Tuyên bố**: Bị cáo Trần Xuân T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

**1. Về hình phạt:** Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Trần Xuân T 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (05/7/2023).

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo Trần Xuân T 45 *(Bốn mươi lăm)* ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo việc thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Xuân T.

**2. Về vật chứng:**

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong kín ký hiệu M bên trong có 0,136 gam mẫu M còn lại sau giám định và vỏ bao gói ký hiệu M; 01 phong bì niêm phong kín ký hiệu V bên trong có 01 mảnh giấy có một mặt màu trắng, một mặt màu vàng và 01 vỏ phong bì ký hiệu A1; 01 phong bì kín ký hiệu A2 bên trong có 01 xi lanh nhựa đựng trong gói nilon chưa sử dụng, 01 ống thuỷ tinh chứa nước cất chưa sử dụng.

*(Vật chứng đã được chuyển đến Chi cục THADS huyện Võ Nhai, có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Võ Nhai với Chi cục THA dân sự huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên ngày 10/10/2023).*

**3. Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/ 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án;

Buộc bị cáo Trần Xuân T phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

**4. Quyền kháng cáo**: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện Võ Nhai;
- Công an huyện Võ Nhai;
- Chi cục T.H.ADS h.Võ Nhai;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VT, T.H.A HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Tất Thắng**